

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHẨM CHẤT NHÂN ÁI CHO HỌC SINH TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH TÂN, PHƯỜNG TÂN TẠO, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Dung
HV cao học quản lý giáo dục, Đại học Trà Vinh
Email: triuedunghd@gmail.com

Tóm tắt: Nghiên cứu này tập trung đề xuất và khảo nghiệm các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở phân tích lý luận và thực trạng quản lý qua các nội dung: nhận thức, xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu đã xây dựng hệ thống 6 biện pháp quản lý theo hướng đồng bộ và phù hợp với thực tiễn nhà trường. Để đánh giá tính cần thiết và khả thi của các biện pháp, nghiên cứu tiến hành khảo nghiệm trên 91 cán bộ quản lý và giáo viên. Kết quả khảo nghiệm cho thấy đa số các biện pháp được đánh giá ở mức cần thiết và khả thi cao, trong đó nổi bật là các biện pháp nâng cao nhận thức đội ngũ và xây dựng môi trường giáo dục tích cực. Kết quả nghiên cứu khẳng định tính khoa học và thực tiễn của hệ thống biện pháp đề xuất, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: Biện pháp quản lý, Giáo dục phẩm chất nhân ái, Học sinh tiểu học, Hoạt động giáo dục, Trường Tiểu học Bình Tân

MANAGEMENT MEASURES FOR COMPASSION EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS AT BINH TAN PRIMARY SCHOOL, TAN TAO WARD, HO CHI MINH CITY

Abstract: This study focuses on proposing and piloting management measures for compassion education activities for students at Binh Tan Primary School, Tan Tao Ward, Ho Chi Minh City. Based on an analysis of theoretical foundations and the current state of management across key aspects—awareness, planning, organization, direction, and monitoring and evaluation—the study develops a system of six management measures that are coherent and aligned with the school's practical context. To assess the necessity and feasibility of these measures, a survey was conducted with 91 administrators and teachers. The results indicate that most measures are rated as highly necessary and feasible, with particular emphasis on those aimed at enhancing staff awareness and building a positive educational environment. The findings affirm the scientific validity and practical relevance of the proposed measures, contributing to improving the effectiveness of managing compassion education activities for primary school students in the context of current educational reform.

Keywords: Management measures; Compassion education; Primary school students; Educational activities; Binh Tan Primary School.

Nhận bài: 10/03/2026

Phản biện: 10/04/2026

Duyệt đăng: 14/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, giáo dục tiểu học không chỉ hướng tới trang bị tri thức mà còn tập trung phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh, trong đó phẩm chất nhân ái giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018), việc hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu cần được tổ chức một cách có hệ thống, thông qua sự quản lý chặt chẽ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Các nghiên cứu quốc tế cũng khẳng định rằng phẩm chất nhân ái là nền tảng giúp học sinh nâng cao hiệu quả học tập, phát triển các mối quan hệ xã hội tích cực và thích ứng với yêu cầu của công dân thế kỷ XXI (OECD, 2023; UNESCO, 2021). Ở cấp tiểu học - giai đoạn đầu hình thành nhân cách - việc quản lý giáo dục phẩm chất nhân ái có ý nghĩa quyết định

đến sự phát triển hành vi, thái độ và năng lực tương tác xã hội của học sinh. Để đạt hiệu quả, công tác quản lý cần tập trung vào các chức năng cốt lõi như: xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với mục tiêu phát triển phẩm chất; tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục đa dạng, gắn với trải nghiệm; chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh; và thiết lập hệ thống kiểm tra, đánh giá dựa trên tiêu chí cụ thể và minh chứng thực tiễn (Hallinger, 2020).

Thực tiễn triển khai tại các nhà trường hiện nay cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái vẫn còn nhiều hạn chế. Việc xây dựng kế hoạch chưa mang tính hệ thống; hoạt động tổ chức còn mang tính hình thức; chỉ đạo chuyên môn chưa sâu sát; và công tác kiểm tra, đánh giá chưa thực sự hiệu quả, chưa khai thác tốt dữ liệu để cải tiến hoạt động giáo dục (UNICEF,

2022; World Bank, 2022). Những hạn chế này cho thấy vai trò then chốt của quản lý trong việc bảo đảm chất lượng và hiệu quả giáo dục phẩm chất nhân ái trong nhà trường. Thực tế tại Trường Tiểu học Bình Tân, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả, cần tập trung vào các biện pháp quản lý mang tính hệ thống và đồng bộ như: hoàn thiện công tác lập kế hoạch; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm; đẩy mạnh chỉ đạo đổi mới phương pháp; phát triển đội ngũ giáo viên; và nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá theo hướng sử dụng dữ liệu làm căn cứ cải tiến. Đây chính là những định hướng quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu văn bản tài liệu, điều tra bằng bảng hỏi. Kết quả thu được sẽ xử lý bằng phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học, xác định các tần số tuyệt đối (số đếm); Khách thể nghiên cứu 91 cán bộ quản lý, giáo viên tại trường tiểu học Bình Tân.

2.2. Một số khái niệm

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 xác định phẩm chất nhân ái là một trong năm phẩm chất chủ yếu cần hình thành cho học sinh, đồng thời yêu cầu nhà trường phải tổ chức các hoạt động giáo dục một cách toàn diện, thông qua dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm và môi trường giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

2.3. Các biện pháp quản lý hoạt động GDPC nhân ái cho học sinh tiểu học

2.3.1. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh

Mục tiêu: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của CBQL, GV về vai trò, ý nghĩa và phương pháp giáo dục phẩm chất nhân ái; tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện trong toàn trường.

Nội dung: Bồi dưỡng cơ sở lý luận về giáo dục phẩm chất theo Chương trình GDPT 2018; cập nhật các phương pháp giáo dục nhân ái hiện đại như giáo dục cảm xúc – xã hội, giáo dục giá trị sống; chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và mô hình hiệu quả.

Cách thực hiện: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo năm học, gắn với nhu cầu thực tiễn; tổ chức tập huấn chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; kết hợp bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến; đánh giá kết quả thông qua sản phẩm và thực hành của GV.

Điều kiện thực hiện: Có sự chỉ đạo của CBQL; bảo đảm kinh phí, đội ngũ báo cáo viên và tài liệu chuyên môn; phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của GV.

2.3.2. Chỉ đạo đổi mới phương pháp giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh trong nhà trường

Mục tiêu: Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, trải nghiệm và hình thành hành vi nhân ái ở học sinh một cách tự nhiên, bền vững.

Nội dung: Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực như tình huống, đóng vai, thảo luận nhóm; lồng ghép giáo dục nhân ái trong môn học và hoạt động giáo dục; tăng cường giáo dục thông qua hành động và trải nghiệm.

Cách thực hiện: CBQL xây dựng định hướng và chỉ đạo chuyên môn cụ thể; GV thiết kế bài học tích hợp nội dung giáo dục nhân ái; tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình hiệu quả.

Điều kiện thực hiện: Bảo đảm năng lực đổi mới của GV; có tài liệu hướng dẫn, học liệu phù hợp; duy trì sự hỗ trợ chuyên môn thường xuyên.

2.3.3. Xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực tạo điều kiện để học sinh rèn luyện và trau dồi phẩm chất nhân ái

Mục tiêu: Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nhân văn, giúp học sinh hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái thông qua các mối quan hệ và tương tác hằng ngày.

Nội dung: Xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường; tạo không gian học tập thân thiện, an toàn, tôn trọng; phát động các phong trào thi đua theo định hướng “trường học hạnh phúc”.

Cách thực hiện: Ban hành quy tắc ứng xử trong trường học; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục giá trị sống; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt trong nhà trường.

Điều kiện thực hiện: Có sự đồng thuận của tập thể nhà trường; bảo đảm cơ sở vật chất; phát huy vai trò nêu gương của CBQL và GV.

2.3.4. Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế trong nhà trường Tiểu học Bình Tân

Mục tiêu: Giúp học sinh hình thành phẩm chất nhân ái thông qua trải nghiệm thực tiễn, gắn nhận thức với hành động.

Nội dung: Tổ chức hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ bạn bè; tham gia các chương trình vì cộng đồng; xây dựng các tình huống trải nghiệm nhằm giáo dục nhân ái.

Cách thực hiện: Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm theo chủ đề; tổ chức hoạt động trong và ngoài nhà trường; hướng dẫn học sinh phân tư sau trải nghiệm để củng cố nhận thức và hành vi.

Điều kiện thực hiện: Có sự hỗ trợ của phụ huynh và cộng đồng; bảo đảm kinh phí, thời gian tổ chức; thực hiện tốt các điều kiện an toàn cho học sinh.

2.3.5. Tổ chức phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh

Mục tiêu: Tạo sự thống nhất và đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh.

Nội dung: Tăng cường phối hợp giữa GV và phụ huynh; huy động các tổ chức xã hội tham gia giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục có tính liên kết và hỗ trợ lẫn nhau.

Cách thực hiện: Tổ chức họp phụ huynh, hội thảo chuyên đề; thiết lập kênh thông tin thường xuyên như Zalo, LMS; phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Điều kiện thực hiện: Có sự quan tâm của phụ huynh; xây dựng cơ chế phối hợp rõ ràng; bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc hiệu quả.

2.3.6. Chỉ đạo tăng cường giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh thông qua môi trường số

Mục tiêu: Khai thác môi trường số nhằm đổi mới hình thức giáo dục, góp phần phát triển phẩm chất nhân ái phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số.

Nội dung: Tích hợp nội dung giáo dục nhân ái vào học liệu số; xây dựng video, câu chuyện, tình huống giáo dục; giáo dục văn hóa ứng xử trên không gian mạng.

Cách thực hiện: CBQL chỉ đạo lồng ghép nội dung này trong kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường; GV thiết kế bài học số và tổ chức thảo luận trực tuyến; học sinh tham gia các hoạt động chia sẻ và tương tác tích cực trên môi trường số.

Điều kiện thực hiện: Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị học tập; nâng cao năng lực số của GV và học sinh; xây dựng kho học liệu số phù hợp.

2.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp

a. Khảo nghiệm tính cấp thiết của các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh ở trường Tiểu học Bình Tân

Kết quả khảo sát cho thấy điểm trung bình chung (ĐTB = 3,19) với độ lệch chuẩn thấp (ĐLC = 0,41), phản ánh rằng các biện pháp đề xuất đều được đánh giá ở mức cần thiết đến rất cần thiết, đồng thời có sự thống nhất tương đối cao giữa các đối tượng khảo sát. Điều này khẳng định tính phù hợp và có cơ sở thực tiễn của hệ thống biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái tại Trường Tiểu học Bình Tân. Nhóm biện pháp có mức độ cấp thiết cao gồm biện pháp “Xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực...” được đánh giá cao nhất (ĐTB = 3,43; xếp hạng 1). Kết quả này cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên nhận thức rõ vai trò nền tảng của môi trường giáo dục trong việc hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái cho học sinh. Điều này hoàn toàn phù hợp với thực tiễn, khi môi trường học đường không chỉ tác động gián tiếp mà còn định hình hành vi, cảm xúc và các mối quan hệ xã hội của học sinh. Đứng thứ hai là biện pháp “Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên...” (ĐTB = 3,41). Đứng thứ 3 biện pháp “Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp giáo dục...” (ĐTB = 3,33; xếp hạng 3) cho thấy nhu cầu đổi mới phương pháp là rõ ràng. Kết quả này phản ánh đúng thực trạng đã được phân tích trước đó: nhận thức của một bộ phận giáo viên còn chưa đầy đủ, dẫn đến việc triển khai giáo dục phẩm chất chưa đồng đều. Do đó, việc nâng cao nhận thức được xem là điều kiện tiên quyết để đảm bảo hiệu quả của các biện pháp khác.

Nhóm biện pháp được đánh giá ở mức cấp thiết khá gồm các biện pháp “Phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội...” (ĐTB = 3,14; xếp hạng 4) cũng được đánh giá cần thiết, nhưng chưa ở mức cao. Điều này phản ánh thực trạng phối hợp còn mang tính hình thức hoặc chưa duy trì thường xuyên, khiến người được khảo sát chưa nhận thấy đầy đủ vai trò thiết yếu của yếu tố này trong giáo dục phẩm chất nhân ái. Tiếp theo là “Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế...” (ĐTB = 2,82; xếp hạng 5) và “Đổi mới đánh giá, động viên và khen thưởng...” (ĐTB = 2,76; xếp hạng 6). Mặc dù vẫn ở mức cần thiết, nhưng thấp hơn so với các biện pháp khác. Điều này cho thấy

nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò của hoạt động trải nghiệm và đánh giá phẩm chất chưa thật sự đầy đủ. Trong khi đó, theo định hướng giáo dục hiện đại, đây lại là những yếu tố có vai trò trực tiếp trong việc chuyển hóa nhận thức thành hành vi và duy trì động cơ tích cực cho học sinh. Như vậy, các biện pháp đề xuất đều có tính cấp thiết cao, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Có sự phân hóa nhất định về mức độ nhận thức, trong đó các biện pháp mang tính “nền tảng” (nhận thức, môi trường) được đánh giá cao hơn các biện pháp mang tính “kỹ thuật” (trải nghiệm, đánh giá). Cho thấy rằng trong quá trình triển khai, cần ưu tiên nâng cao nhận thức và xây dựng môi trường, đồng thời tăng cường truyền thông và hướng dẫn thực hiện đối với các biện pháp còn được đánh giá thấp hơn.

b. Khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh ở trường Tiểu học Bình Tân

Căn cứ vào thang đo đã xác định, kết quả khảo sát cho thấy điểm trung bình chung (ĐTB = 3,23) với độ lệch chuẩn thấp (ĐLC = 0,40). Điều này cho thấy các biện pháp đề xuất đều được đánh giá ở mức khả thi, tiệm cận mức rất khả thi, đồng thời có sự đồng thuận tương đối cao giữa các đối tượng khảo sát. Như vậy, hệ thống biện pháp không chỉ có tính cấp thiết mà còn có khả năng triển khai trong thực tiễn nhà trường.

Nhóm biện pháp có mức độ khả thi cao gồm: biện pháp “Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên...” được đánh giá cao nhất (ĐTB = 3,44; xếp hạng 1), thuộc mức rất khả thi. Điều này phản ánh việc triển khai các hoạt động như tập huấn, tuyên truyền, sinh hoạt chuyên môn là phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, ít phụ thuộc vào nguồn lực lớn và có thể thực hiện ngay. Biện pháp “Xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực...” (ĐTB = 3,43; xếp hạng 2) cũng đạt mức rất khả thi. Biện pháp “Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp giáo dục...” (ĐTB = 3,30; xếp hạng 3), cho thấy giáo viên đã có những điều kiện nhất định để thực hiện đổi mới phương pháp, tuy nhiên vẫn cần thêm sự hỗ trợ về chuyên môn và chỉ đạo thống nhất. Kết quả này cho thấy nhà trường có nền tảng nhất định về văn hóa tổ chức và các mối quan hệ sư phạm, do đó việc củng cố và phát triển môi trường giáo dục tích cực là hoàn toàn có thể thực hiện được thông qua các hoạt động quản lý và tổ chức nội bộ.

Nhóm biện pháp có mức độ khả thi gồm: biện pháp “Phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội...” (ĐTB = 3,16; xếp hạng 4) được đánh giá ở mức khả thi. Điều này phản ánh rằng việc phối hợp có thể thực hiện, nhưng còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như sự tham gia của phụ huynh, điều kiện kinh tế – xã hội và cơ chế phối hợp cụ thể. Tiếp theo là biện pháp “Đổi mới đánh giá, động viên và khen thưởng...” (ĐTB = 3,04; xếp hạng 5) và “Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế...” (ĐTB = 3,01; xếp hạng 6). Mặc dù vẫn thuộc mức khả thi, nhưng các biện pháp này gặp nhiều khó khăn hơn trong quá trình triển khai. Cụ thể, hoạt động trải nghiệm thường đòi hỏi thời gian, kinh phí, sự phối hợp và tổ chức phức tạp. Việc đổi mới đánh giá phẩm chất còn phụ thuộc vào hệ thống tiêu chí, năng lực giáo viên và cơ chế thực hiện, nên chưa được đánh giá cao về tính khả thi.

Tóm lại, các biện pháp đề xuất có tính khả thi tốt, phù hợp với điều kiện thực tế của Trường Tiểu học Bình Tân. Có sự phân hóa về mức độ khả thi, trong đó các biện pháp mang tính quản lý nội bộ và nhận thức dễ triển khai hơn so với các biện pháp đòi hỏi nguồn lực và tổ chức phức tạp. Điều này đặt ra yêu cầu trong quá trình triển khai cần có lộ trình phù hợp, ưu tiên nguồn lực và tăng cường hỗ trợ đối với các biện pháp có mức độ khả thi thấp hơn.

- Mối quan hệ giữa tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp

Kết quả khảo sát về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân cho phép tiến hành phân tích mối tương quan giữa hai tiêu chí này nhằm đánh giá mức độ phù hợp của hệ thống biện pháp đề xuất.

Trước hết, xét về tổng thể, giá trị trung bình chung của tính cấp thiết (ĐTB = 3,19) và tính khả thi (ĐTB = 3,23) đều nằm trong khoảng từ 2,50 đến 3,25 và tiệm cận mức 3,25, cho thấy các biện pháp được đánh giá ở mức cấp thiết và khả thi, đồng thời có xu hướng tiến gần đến mức rất cấp thiết và rất khả thi. Điều này phản ánh sự thống nhất tương đối cao trong nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về sự cần thiết cũng như khả năng triển khai các biện pháp trong thực tiễn nhà trường.

Phân tích cụ thể cho thấy tồn tại mối tương quan thuận giữa tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp. Những biện pháp được đánh giá có mức độ cấp thiết cao thì đồng thời cũng có mức độ khả thi cao tương ứng. Cụ thể, biện pháp “Xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực”

có điểm trung bình cao nhất về tính cấp thiết (ĐTB = 3,43) và đồng thời cũng đạt mức rất cao về tính khả thi (ĐTB = 3,43). Tương tự, biện pháp “Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên” (ĐTB cấp thiết = 3,41; khả thi = 3,44) và biện pháp “Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp giáo dục” (ĐTB cấp thiết = 3,33; khả thi = 3,30) đều được đánh giá ở mức cao ở cả hai phương diện. Điều này cho thấy các biện pháp này không chỉ đáp ứng yêu cầu cấp thiết từ thực tiễn mà còn có điều kiện thuận lợi để triển khai hiệu quả trong nhà trường.

Ngược lại, các biện pháp có mức độ cấp thiết thấp hơn như “Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tế” (ĐTB = 2,82) và “Đổi mới việc đánh giá, động viên và khen thưởng” (ĐTB = 2,76) cũng có mức độ khả thi tương ứng ở mức trung bình (lần lượt là 3,01 và 3,04). Điều này phản ánh thực tế rằng các nội dung này tuy đã được nhận thức là cần thiết nhưng chưa thực sự nổi bật, đồng thời việc triển khai còn gặp một số khó khăn nhất định về điều kiện tổ chức, nguồn lực hoặc cơ chế thực hiện.

Nhìn chung, sự tương đồng về thứ bậc và mức điểm trung bình giữa hai tiêu chí cho thấy hệ thống biện pháp đề xuất có tính thống nhất cao giữa yêu cầu lý luận và điều kiện thực tiễn, đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu đổi mới quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái, vừa có khả năng triển khai trong bối cảnh cụ thể của nhà trường. Kết quả này là cơ sở quan trọng để khẳng định tính hợp lý và tính khả thi của các biện pháp, đồng thời định hướng thứ tự

ưu tiên trong quá trình tổ chức thực hiện, trong đó cần tập trung trước vào các biện pháp có mức độ cấp thiết và khả thi cao, đồng thời từng bước cải thiện điều kiện để nâng cao hiệu quả triển khai đối với các biện pháp còn lại

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân, đồng thời chỉ ra những điểm mạnh, hạn chế trong các khâu từ nhận thức, kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo đến kiểm tra, đánh giá. Trên cơ sở đó, 6 biện pháp được đề xuất theo hướng đồng bộ, hệ thống và gắn với bối cảnh đổi mới giáo dục, bao gồm: nâng cao nhận thức đội ngũ; đổi mới phương pháp giáo dục; xây dựng môi trường học đường thân thiện; tăng cường hoạt động trải nghiệm; đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội; và ứng dụng môi trường số trong giáo dục phẩm chất nhân ái. Các biện pháp này không tồn tại rời rạc mà có mối quan hệ chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất trong quản lý giáo dục, hướng tới phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Việc triển khai hiệu quả các biện pháp không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phẩm chất nhân ái mà còn xây dựng môi trường giáo dục nhân văn, hiện đại và thích ứng với chuyển đổi số. Đây chính là nền tảng quan trọng để hình thành những thế hệ học sinh biết yêu thương, sẻ chia và có trách nhiệm với cộng đồng trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
- Hallinger, P. (2020). *Science mapping the knowledge base on educational leadership and management*. Educational Management Administration & Leadership, 48(2), 219–241.
- OECD. (2023). *OECD Skills Outlook 2023: Skills for a resilient future*. OECD Publishing.
- UNESCO. (2021). *Reimagining our futures together: A new social contract for education*. UNESCO.
- UNICEF. (2022). *Global framework on transferable skills*. UNICEF.
- World Bank. (2022). *Skills development in the digital age*. World Bank Publications.